

BÁO CÁO TUẦN
(Tuần thứ 37 từ ngày 03 - 09/9/2025)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN (Phụ lục 1)

1. Thủy sản và chăn nuôi thú y:

Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản đến nay của tỉnh 457.693 ha, trong đó diện tích nuôi tôm 428.932 ha, gồm có: Tôm quảng canh cải tiến ổn định, lũy kế 395.258 ha, vượt 4,58% so kế hoạch, tăng 2,46% so cùng kỳ, đang thả nuôi 100%; Tôm thâm canh và siêu thâm canh ổn định, lũy kế 33.674 ha, đạt 84,19% so kế hoạch, bằng 93,87% so cùng kỳ, trong đó: Tôm siêu thâm canh ổn định, lũy kế 11.016 ha nuôi, đạt 83,45% so kế hoạch, bằng 74,72% so cùng kỳ; Tôm thâm canh ổn định, lũy kế 22.658 ha, đạt 84,54% so kế hoạch, tăng 7,23% so cùng kỳ. Giá tôm sú và tôm thẻ loại 100 con/kg ổn định so với tuần trước ⁽¹⁾.

Phát sinh dịch bệnh trên tôm nuôi thâm canh 30,42 ha⁽²⁾, tăng 6,7 ha so tuần trước; bệnh trên tôm quảng canh cải tiến 42 ha, tăng 18 ha so tuần trước, chủ yếu chết do ảnh hưởng của thời tiết, môi trường biến động và do bệnh đỏ thân, mức độ thiệt hại khoảng 15 - 40%. Bệnh trên cua nuôi quảng canh cải tiến 15 ha, kết hợp lũy kế 1.658,8 ha.

Số lượng tàu cá đã lắp máy VMS 1.936/1.950 tàu cá, đạt 99,28%, còn 14 tàu chưa lắp là các tàu chở nước biển, chở đồ điện gió và không hoạt động. Số lượng tàu cá đã đồng bộ tín hiệu lên hệ thống giám sát tàu cá 1.933/1.936 tàu cá, đạt 99,84%. Lý do tàu chưa lắp máy VMS, tàu sang tên ngoài tỉnh về Cà Mau và tàu đăng ký 3 Không chưa cập nhật thông tin lên hệ thống giám sát tàu cá.

Phối hợp với Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh rà soát, thống kê và cập nhật thông tin tàu cá bị nước ngoài bắt giữ, xử lý. Lũy kế 04 tàu cá/20 thuyền viên.⁽³⁾

Về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 26/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Đến nay các địa phương, đơn vị có liên quan đã tuyên truyền 2.473 cuộc cho 71.806 lượt người; 100% đơn vị cấp xã đã thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh về khai thác nguồn lợi thủy sản mang tính hủy diệt; đã vận động 15.335 hộ dân ký cam kết không sử dụng công cụ kích điện; đã vận động giao nộp 435 bộ công cụ kích điện. Các địa phương và lực lượng chức năng đã tăng cường tuần tra, kiểm

⁽¹⁾ Tôm sú loại 40 con/kg giá 145.000 - 150.000 đồng/kg; loại 30 con/kg giá 160.000 - 165.000 đồng/kg; loại 20 con/kg giá 210.000 - 215.000 đồng/kg; tôm thẻ loại 100 con/kg giá 90.000 - 92.000 đồng/kg.

⁽²⁾ xã Trần Phán 0,16 ha, xã Quách Phẩm 0,16 ha; phường Vĩnh Trạch 15 ha, phường Hiệp Thành 10 ha và phường Bạc Liêu 5 ha.

⁽³⁾ Trong đó: 03 tàu bị Malaysia bắt: CM-92601-TS; CM 91056-TS; CM-92480-TS; 01 tàu bị Thái Lan bắt, tại thời điểm bị bắt tàu cá mang số hiệu 08 nghi vẫn là tàu BL-93690-TS.

soát, phát hiện và xử phạt lũy kế 247 vụ/969 triệu đồng.

Bệnh Dịch tả heo Châu Phi: Trong tuần không phát sinh. Lũy kế 12 trường hợp: 11 ổ dịch/09 xã⁽⁴⁾, tiêu hủy 247 con/11.969 kg và 01 trường hợp vận chuyển heo nhập tỉnh qua trạm kiểm dịch Ninh Quới, tiêu hủy 70 con/1.050 kg. Hiện các ổ dịch đã qua 21 ngày.

Bệnh dại: Trong tuần không phát sinh, lũy kế 01 ổ dịch, tiêu hủy 03 con chó/19 kg, hiện nay ổ dịch ở xã Đất Mới đã qua 21 ngày.

Bệnh trên gia cầm: Trong tuần không phát sinh.

Công tác tiêm phòng: Gia súc đã tiêm lũy kế 252.095 liều tụ huyết trùng, phó thương hàn, dịch tả, dại, lở mồm long móng; tiêm phòng gia cầm lũy kế 734.117 liều.

2. Trồng trọt và bảo vệ thực vật

Thu hoạch lúa Hè Thu 12.653 ha, lũy kế 58.644 ha/XG 94.142 ha, đạt 62,3% so diện tích xuống giống, năng suất 5,68 tấn/ha, sản lượng 333.305 tấn. Giá bán lúa khu vực Bạc Liêu cũ: OM 18 và Đài Thơm 8, Nàng Hoa từ 5.400 - 5.800 đ/kg; RTV 6.200 - 6.400 đ/kg; ST 24 và ST 25 từ 6.900 - 7.000 đ/kg. Giá bán lúa khu vực Cà Mau cũ: ST24 từ 6.500 - 7.200 đ/kg; OM5451, OM 18, Đài Thơm 8... từ 5.000 - 5.800 đ/kg. Thời tiết trong tuần mưa lớn kèm theo đông gió làm chậm tiến độ thu hoạch lúa Hè Thu, một số diện tích bị ảnh hưởng đổ ngã rải rác sập chòm lồm khoảng 915 ha, lũy kế 1.009,5 ha, thiệt hại dưới 30%, nông dân tích cực thu hoạch⁽⁵⁾, đã phối hợp các địa phương tích cực tháo cống đập xả nước liên tục chống ngập úng.

Xuống giống lúa Thu Đông lũy kế 1.732 ha/KH 34.045 ha, đạt 5%; xuống giống rau màu 28,7 ha, lũy kế 14.711,7 ha, thu hoạch 33,6 ha, lũy kế 12.126,3 ha. Xuống giống lúa tằm 49 ha/KH 90.266 ha. Sinh vật gây hại trên lúa rau màu 1.306 ha, mức độ gây hại nhẹ đến trung bình, đã được phòng trừ 750 ha, diện tích còn lại nông dân tiếp tục theo dõi và phòng trừ.

Về Đề án Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030: Đã đăng ký tham gia Đề án với tổng diện tích 54.680 ha (sản xuất 2-3 vụ lúa 39.980 ha và vùng tằm-lúa 14.700 ha). Trong tuần, tiếp tục triển khai 02 mô hình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp (60 ha tại HTX Kinh Dón, xã Đá Bạc, đã thu hoạch dứt điểm năng suất từ 6 - 6,5 tấn/ha và 50 ha tại HTX Hồng Phát, ấp Tường Thắng B, xã Vĩnh Thanh, lúa chín chuẩn bị thu hoạch, ước năng suất 6,9 tấn/ha, đã tổ chức Hội thảo tổng kết ngày 22/8/2025).

3. Lâm nghiệp

Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm, kiểm lâm địa bàn các xã, chủ rừng, ngành chức năng địa phương có liên quan (Công an, Bộ đội Biên phòng) tăng cường tuần tra, kiểm tra, quản lý bảo vệ rừng, quản lý động vật hoang dã.

Rà soát hoàn thiện đề xuất thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển rừng; phúc đáp Công văn số 09/2025/CV-GD của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Green Dragon

⁽⁴⁾ Xã Đá Bạc (02 ổ), Khánh An, Khánh Lâm, Nguyễn Việt Khái, Tạ An Khương, Trần Văn Thời, U Minh, Vĩnh Phước, Phước Long, Khánh Hưng và Phường Giá Rai.

⁽⁵⁾ xã Khánh Hưng 22 ha, xã Đá Bạc 57 ha, Phường Giá Rai 13 ha, Phường Láng Tròn 200 ha, xã Hòa Bình 100 ha, xã Vĩnh Mỹ 405 ha, xã Phước Long 6 ha, xã Vĩnh Thanh 102 ha, xã Hưng Hội 50 ha và xã Châu Thới 55 ha.

về việc kiến nghị được tham gia họp để tháo gỡ khó khăn; đề nghị xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là động vật rừng do cá nhân tự nguyện giao nộp Nhà nước.

Trồng rừng mới 75,08 ha/KH 310,57 ha đạt 24,17%. Trồng rừng sau khai thác 1.678,98 ha/KH 4.379,11 ha đạt 38,34%. Trồng cây phân tán 610.000 cây/KH 3.000.000 cây đạt 20,33%.

Khai thác rừng 3.636,56 ha/KH 4.365,25 ha, đạt 83,3%, sản lượng 373.447,2 m³ (259.125,3 m³ gỗ và 152.554,5 ster củi), đạt 83,3%.

Trong tuần không phát hiện vi phạm về bảo vệ và phát triển rừng, lũy kế 38 vụ, giảm 31 vụ so cùng kỳ, xử phạt lũy kế 192,3 triệu đồng.

4. Thủy lợi và xây dựng cơ bản khác

Kế hoạch vốn 2025 được giao là 344.766 triệu đồng, trong đó:

Kế hoạch vốn sự nghiệp 189.250 triệu đồng, giải ngân 42.606 triệu đồng, đạt 22,54%.

Kế hoạch vốn xây dựng cơ bản 155.516 triệu đồng, giải ngân 49.774 triệu đồng, đạt 30,71%.

* Tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh: Trong tuần xảy ra lốc xoáy tại xã Hồ Thị Kỷ làm thiệt hại 03 căn nhà (*02 căn sập hoàn toàn, 01 căn tốc mái*). Ước tổng thiệt hại 68 triệu đồng⁽⁶⁾.

* Tình hình sạt lở, sụp lún, triều cường nước dâng, vi phạm hành lang đê điều:

Trong tuần không ghi nhận điểm sạt lở mới trên tuyến đê biển Tây. Đối với các vị trí sạt lở nguy hiểm, đặc biệt nguy hiểm, Hạt Quản lý đê điều Biển Tây đã chủ động phân công lực lượng chuyên trách quản lý đê thường xuyên kiểm tra, theo dõi. Lũy kế: Đoạn sạt lở nguy hiểm (06 vị trí) chiều dài 250m; sạt lở đặc biệt nguy hiểm (02 vị trí) chiều dài 105m.

Trong tuần không phát hiện điểm sụt lún mới. Các điểm có nguy cơ sụt lún, bong tróc Hạt Quản lý đê điều Biển Tây chỉ đạo Trạm QLĐĐ Trần Văn Thời - U Minh - Phú Tân thường xuyên theo dõi, báo cáo kịp thời khi có diễn biến mới. Lũy kế 05 đoạn (Hương Mai đến Tiểu Dừa; Sào Lưới đến Đá Bạc), tổng chiều dài 1.900m.

Trong tuần, không phát sinh vi phạm hành lang đê điều. Lũy kế 12 trường hợp. Các trường hợp vi phạm trong thời gian qua, Hạt Quản lý Đê điều tiếp tục phối hợp chính quyền địa phương, lực lượng quản lý đê nhân dân tuyên truyền, vận động tháo dỡ, di dời trả lại hiện trạng ban đầu (đã trả hiện trạng 02 trường hợp).

5. Phát triển nông thôn

Toàn tỉnh có 05 Liên hiệp hợp tác xã, 472 hợp tác xã (có 382 HTX đang hoạt động), 1.273 tổ hợp tác và 360 trang trại.

⁽⁶⁾ Lũy kế tổng thiệt hại ước tính về tài sản từ đầu năm đến thời điểm báo cáo là 23.023 triệu đồng (chìm 14 tàu cá, chết 02 thuyền viên, mất tích 04 thuyền viên, trôi dạt 08 thuyền viên; Đồng lốc làm 02 người bị thương, thiệt hại 131 căn nhà (*sập hoàn toàn 31 căn nhà, tốc mái 100 căn nhà*) và 02 trụ sở cơ quan (*tốc mái 01 nhà để xe của trạm y tế và 01 khu thiết chế văn hóa thể thao xã*); 02 xe máy bị hư hỏng; thiệt hại 0,03ha rau màu; ngập 1.955 ha lúa Hè Thu; xảy ra 61 vụ sạt lở đất ven sông với chiều dài 1.727m (*trong đó 909m lộ bê tông*), thiệt hại 03 công vuông tôm, sụp lún, hư hỏng 26 căn nhà xuống sông và 01 cơ sở sản xuất tôm giống; 01 vụ sóng biển đánh trực tiếp làm sạt lở đất ven biển ảnh hưởng vuông tôm của 07 hộ dân và 01 vuông của Ban quản lý rừng phòng hộ Tam Giang quản lý; triều cường dâng cao làm bê 18m bờ bao vuông tôm, ngập 546m lộ giao thông nông thôn).

Diện tích sản xuất muối 1.588,01 ha (*sản xuất truyền thống 1.350,06 ha; trái bạt 237,95 ha*), sản lượng muối 57.036,1 tấn (*muối truyền thống 44.581,5 tấn; muối trái bạt 12.454,6 tấn*), sản lượng muối tồn 9.034,08 tấn.

Toàn tỉnh có 343 sản phẩm OCOP (02 sản phẩm 5 sao, 75 sản phẩm 4 sao, 266 sản phẩm 3 sao) của 162 chủ thể.

Chuẩn bị các điều kiện tham gia Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP vùng Đồng bằng sông Cửu Long “Liên kết cùng phát triển - An Giang 2025”. Tiếp tục theo dõi Mô hình thí điểm OCOP “Phát triển sản phẩm OCOP chế biến từ chuỗi gắn với vùng nguyên liệu hữu cơ tại xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau”.

Khảo sát hiện trạng 03 điểm tái định cư tập trung tại xã Vĩnh Hậu, xã Đông Hải và phường Bạc Liêu thuộc Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư, Tái định cư rừng phòng hộ tỉnh Bạc Liêu (cũ). Tiếp tục theo dõi tiến độ bố trí dân cư theo các Phương án bố trí ổn định dân cư xen ghép giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn các xã: Khánh Lâm, U Minh, Phú Tân, Tam Giang, Đá Bạc, Khánh Hưng, Sông Đốc.

Công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh (đợt 3): Đã triển khai hoàn thành Chương trình.

6. Nông thôn mới (Phụ lục 2)

Toàn tỉnh có 55 xã tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đến nay, có 43/55 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 78,2%⁽⁷⁾; có 3/43 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt 6,97% (xã Vĩnh Mỹ, xã Phong Hiệp và xã Vĩnh Phước), có 01/3 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, đạt 33,3% (xã Vĩnh Thanh).

7. Chất lượng, chế biến, phát triển thị trường

Tổ chức thực hiện thẩm định, kiểm tra đánh giá điều kiện ATTP cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản đã đăng ký thông qua Trung tâm giải quyết TTHC: 3 cơ sở (lũy kế 108). Tiếp nhận 02 Bản cam kết của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo quy định (lũy kế 52). Lũy kế thu 20 mẫu sản phẩm nông lâm thủy sản (*rau củ quả, gạo, thực phẩm chế biến, cà phê, thịt heo, trái cây*) gửi kiểm tra phân tích chất lượng. Phối hợp cung cấp thông tin sản lượng, giá cả mặt hàng thiết yếu và tình hình sản xuất một số sản phẩm nông sản chủ lực, đặc sản của địa phương.

8. Quản lý tài nguyên

8.1. Đất đai

Công tác xây dựng các văn bản QPPL: Đến nay, đã trình ban hành 01 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, 14 Quyết định thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. Trong tuần, tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thi hành Luật đất đai và các nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai.

Công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và gia hạn sử dụng đất: Từ đầu năm đến nay, tiếp nhận 139 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất; tham mưu UBND tỉnh ban hành 36 quyết định giao đất, cho thuê đất; trình hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thủ tục giao đất, cho thuê đất, lũy kế 17 hồ sơ; tiếp nhận 14 hồ sơ xin chủ trương chuyển nhượng, góp vốn, thuê quyền sử dụng đất trình UBND tỉnh xem xét.

Công tác giá đất: Tỉnh Cà Mau (cũ) đơn vị tư vấn đang thực hiện điều tra xác định giá đất theo gói thầu đã ký kết; tỉnh Bạc Liêu (cũ) đang thực hiện. Đến nay tỉnh Cà Mau (cũ) đã tiếp nhận 17 hồ sơ hồ sơ giá đất cụ thể thu tiền sử dụng đất, thuê đất (01 hồ sơ được phê duyệt, 04 hồ sơ đã trình, 12 hồ sơ đang thực hiện); tỉnh Bạc Liêu (cũ) đang thực hiện 05 hồ sơ.

Công tác giải phóng mặt bằng: Xây dựng lại Quyết định quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Báo cáo Tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

Công tác đo đạc, lập bản đồ: Trong tuần, tiếp nhận 0 bản vẽ. Lũy tiến đến nay 137 bản vẽ, hoàn thành xong.

8.2. Tài nguyên nước, khoáng sản

Từ đầu năm đến nay, tiếp nhận nhận 63 hồ sơ tài nguyên nước (năm 2024 chuyển sang 15 hồ sơ TNN, 02 hồ sơ đăng ký tận thu khoáng sản), tổng số hồ sơ giải quyết là 86 hồ sơ tài nguyên nước (UBND tỉnh cấp 14 Giấy phép thăm dò, khai thác nước dưới đất; đang trình UBND tỉnh 02 hồ sơ; Sở có văn bản cho ý kiến 02 hồ sơ; chỉnh sửa, bổ sung 33 hồ sơ; đang thẩm định 19 hồ sơ; phê duyệt 14 quyết định tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, với tổng số tiền: 1,3 tỷ đồng; xác nhận và phê duyệt 02 quyết định tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, với tổng số tiền là: 837 triệu đồng.

Tiếp tục thực hiện công tác gia hạn và điều chỉnh Giấy phép khai thác nước dưới đất; thực tế xác định ranh giới, phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Quản lý vận hành hệ thống công trình cấp nước tập trung nông thôn: Tính đến nay, tổng sản lượng nước tiêu thụ 12.336.407 m³, doanh thu 62.944 triệu đồng. Tổng số khách hàng (ký Hợp đồng) 119.184 hộ.

8.3. Biển, Hải đảo

Xin ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị giao khu vực biển của Công ty cổ phần điện gió Bắc Phương. Nhận chuyển giao các tài liệu thuộc hồ sơ Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050.

9. Môi trường

Phối hợp tổ chức Chương trình “Vì Môi trường xanh Quốc gia” giai đoạn 2025-2026. Tiếp tục triển khai công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác trên địa bàn tỉnh. Trình UBND tỉnh thành lập Tổ công tác xác định pháp lý nguồn vốn đầu tư và thực trạng hoạt động của dự án Nhà máy xử lý rác thành phố Cà Mau theo Thông Báo số 97-TB/TU ngày 05/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Báo cáo kết quả rà soát về đề xuất của Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Du lịch Công Lý cho Tỉnh mượn Nhà máy xử lý rác để vận hành. Báo cáo tình hình thu gom, vận chuyển và xử lý rác trên địa bàn thành phố Bạc Liêu (nay là phường Bạc Liêu, Vĩnh Trạch và Hiệp Thành, tỉnh Cà Mau).

10. Công tác khác

- Tiếp công dân: Trong tuần tiếp 01 lượt công dân đến liên hệ làm việc (01 người).
- Tiếp nhận 01 đơn, tồn kỳ trước 03 đơn; đã xử lý 04 đơn.

11. Hoạt động của Ban Giám đốc Sở

- Họp rà soát xác định tìm Đề Cái Đôi Vàm. Họp nội dung có liên quan khởi kiện Công ty ô tô Bảo Toàn. Họp rà soát Quyết định số 21/2021/QDD-UBND về ban hành khung giá các loại rừng.
- Dự Hội nghị điển hình tiên tiến xã Đất Mũi. Dự Hội nghị công bố quyết định kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán năm 2024 và các năm trước. Dự Hội nghị tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Dự Hội nghị sơ kết sản xuất trồng trọt năm 2025, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2025 - 2026 tại các tỉnh phía Nam.
- Tham gia đoàn khảo sát tình hình phát triển các mô hình kinh tế xã hội có tiềm năng, lợi thế. Khảo sát thực tế các khu đất dự kiến mời gọi đầu tư lĩnh vực y tế, giáo dục.

II. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TUẦN TỚI

- Theo dõi sát tình hình thời tiết, dịch bệnh trên cây trồng, gia súc, gia cầm, thủy sản và bệnh Đại.
- Tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng. Kiểm tra khu vực rừng phòng hộ ven biển, các khu vực thường xuyên bị sạt lở và 02 Vườn Quốc gia.
- Tăng cường chăm sóc lúa Hè Thu, xuống giống lúa Thu Đông; chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai.
- Tiếp tục thực hiện xây dựng các Văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.
- Thẩm định các hồ sơ giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, gia hạn thời hạn sử dụng đất./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận;
- Sở Tài chính; Thống kê tỉnh;
- Hội Thủy sản tỉnh; Hội Nông dân tỉnh;
- Báo và Đài PTTH Cà Mau;
- BGĐ Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC (D).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Mười